

Số: 543/2021/QĐST - HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân Gia đình thụ lý số: 681/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1989

HKTT: Tổ 26, phường C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Diệm Văn Đ, sinh năm 1988

HKTT: Tổ 26, phường C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thanh H và anh Diệm Văn Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thanh H và anh Diệm Văn Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là Diệm Tuấn Ph, sinh ngày 16/9/2007 và Diệm Tuấn H, sinh ngày 25/12/2016. Sau khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Diệm Tuấn H, sinh ngày 25/12/2016, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Diệm Tuấn Ph, sinh ngày 16/9/2007 cho đến khi các con đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc

có sự thay đổi khác. Chị H và anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung vợ chồng: Các bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị H nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) vào Ngân sách nhà nước, hoàn trả cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000624 ngày 25/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- T.H.A DS thành phố Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND phường Phú Xá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Quý Sửu